TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **139**/2024/QĐST - HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 03 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 682/2023/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2023, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1999

HKTT: Tổ 07, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1991

HKTT: Tổ 07, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51; 54; 55; 57; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 03 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 03 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thanh Th và anh Nguyễn Duy T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thanh Th và anh Nguyễn Duy T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Chị Thúy và anh T xác định vợ chồng có 01 con chung Nguyễn T Minh, sinh năm 14/11/2021. Chị Thúy và anh T thỏa thuận, chị Thúy trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn T Minh cho đến khi con chung trưởng thành(đủ 18

tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Anh T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không bị cản trở.

2.3. *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị Th và anh T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Khi xét thấy cần thiết hoặc do điều kiện sống có sự thay đổi, vợ chồng có thỏa thuận khác phù hợp với quy định pháp luật và vì lợi ích của con chung, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng, chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

2.4. *Về tài sản chung, nợ chung***:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. *Về án phí*: Chị Th nhận nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách nhà nước. Hoàn trả chị Th 150.000đ(một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002178 ngày 31/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP TN;
- THADS TPTN;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố TN;
- UBND phường ;
- Lưu hồ sơ vụ án.